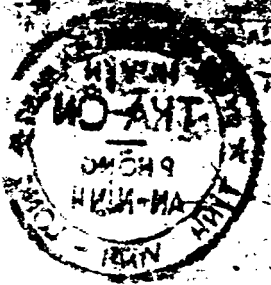


Trưởng ban có tên tại Vong
Huyện ủy
Trưởng ban có tên tại Vong
12 Tháng -
T.M. BAN HUY

Số 11

Trưởng ban có tên tại Vong
Huyện ủy
12 Tháng -
T.M. BAN HUY
R.M.



Trưởng ban có tên tại Vong
Huyện ủy
12 Tháng -
T.M. BAN HUY
R.M.

Trưởng ban có tên tại Vong
Huyện ủy
12 Tháng -
T.M. BAN HUY
R.M.

[illegible]

-CÁC BƯỚC TRONG VIỆC VI DẠNG LƯU

[Handwritten signature]

[illegible]

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
500 5TH AVENUE
NEW YORK 17, N.Y.

[illegible]

100-443887-100

12 MAR 1975

ALL INFORMATION CONTAINED HEREIN IS UNCLASSIFIED
DATE 10-10-2001 BY 60322 UCBAW

125-100-541-11A

Franklin

HUNTS

T.F. - 10/17/64

1964-1965

1944

27-13-01

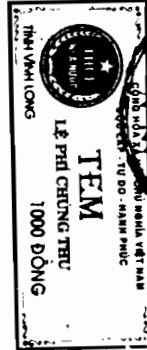
442.11

1950

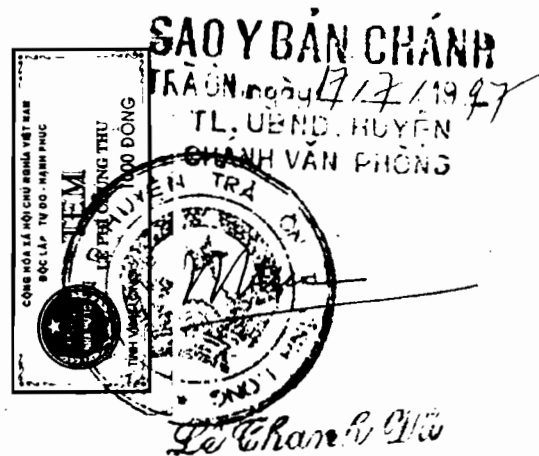
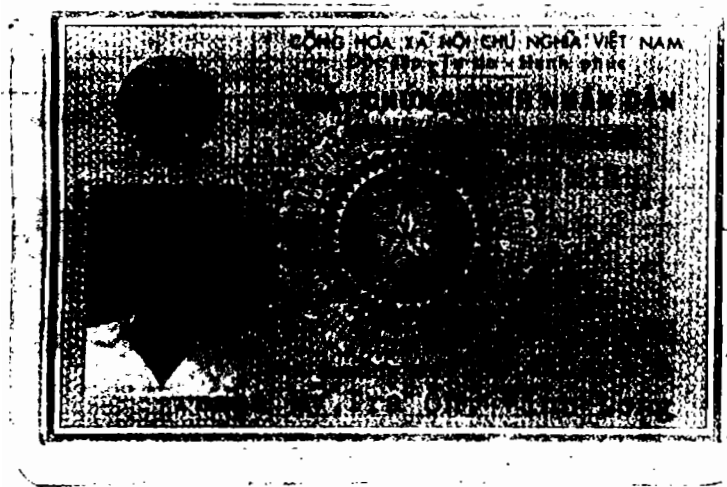




SAC Y BẢN CHÁNH
TRẦN NG. 17/7/1947
TL. UBND. HUYỆN
CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Thanh Tú



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số ~~123456789~~

Họ tên: **LE THANH BÌNH**

1978

Hiện quán: **Chợ Mỹ**

Trụ sở: **Vĩnh Long**

Nơi thường trú: **Khanh A**

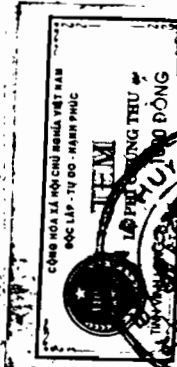
Thị trấn, **Trà Ôn, Vĩnh Long.**

SAO Y BẢN CHÍNH

TRÀ ÔN, ngày **17/7/1977**

TL. ỦNG. HUYỆN

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Thanh Bình

Dân tộc: khinh		Tôn giáo: phật	
 		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH not ruoi cach 1cm dưới sau dấu mắt phải	
		03...1993  BỘ CÔNG AN QUẢN VĂN MẪU	

TRƯỜNG CÔNG AN



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		sẹo tròn 0.3cm các 1cm dưới sụn dưới mắt phải	
NGƯỜI TRỞ TRẠI		NGƯỜI TRỞ PHÒNG	
		Ngày: 03... năm 199...	
		 THỦ TƯỚNG TƯ CÔNG AN PHAN VĂN MINH	

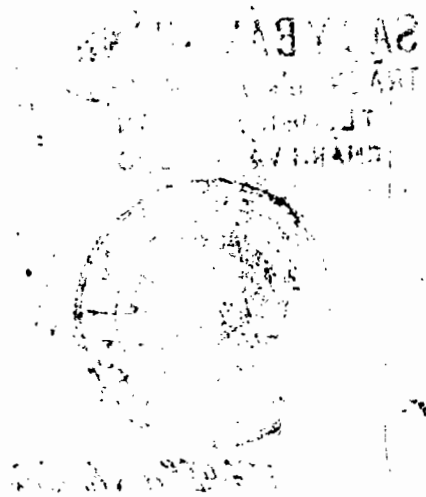
THANH HẠO Y DẠ

Thị trấn K. 1
Xã K. 1
Huyện K. 1



Trường Tiểu học K. 1

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không	
	ĐẤU VẾT MIỆNG HOẶC DẤU HÌNH
	Đấu chạm cách 1cm dưới sau dưới mắt phải
NGƯỜI TRỞ TRẠI	Ngày 11 tháng 07 năm 1990
NGƯỜI TRỞ PHẢI	TRƯỞNG ĐOÀN CÔNG TY CÔNG AN
	 Lên nhà Tân Nhà



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
NGƯỜI TRỞ TRAI		sẹo chạm cách lcm dưới trước dấu mắt phải	
		Ngày 11/03 năm 1993 #GIÁM ĐỐC HỒ SƠ TỶ CÔNG AN  VĂN MINH	

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HO:

Chồng

- Họ và tên: Lê Văn Nhân
- Bí danh (Tên thường gọi): Nhân
- Ngày sinh: 1936 Nam, Nữ
- Nơi sinh: Xã Vĩnh Long
- Nguyên quán: Xã Vĩnh Long
- Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Đạo Phật
- Nghề nghiệp: Làm ruộng
- Nơi làm việc:
- Giấy CMND số: 33113.5058
- Ngày cấp: 11/7/90 Nơi cấp: CA Vĩnh Long
- Chuyển đến ngày:
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến:



Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

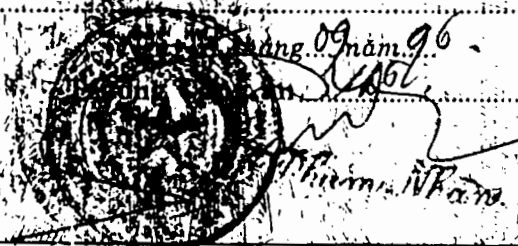
Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HO:

Con

3

- Họ và tên: Lê Văn Nhân
- Bí danh (Tên thường gọi): Long
- Ngày sinh: 1970 Nam, Nữ
- Nơi sinh: Xã Vĩnh Long
- Nguyên quán: Xã Vĩnh Long
- Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Đạo Phật
- Nghề nghiệp: Làm ruộng
- Nơi làm việc:
- Giấy CMND số: 113
- Ngày cấp: 11/7/90 Nơi cấp:
- Chuyển đến ngày:
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến:



Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

BỘ NỘI VỤ
Trại CT PH
Số 966 CRT 006

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTO, ban hành theo công văn số 2505 ngày 27 tháng 11 năm 1972

2	0	0	1	0	0	4	4	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn quyết định tha số 87/04/WT/86 ngày 06 tháng 02 năm 1986
của Ủy Ban nhân dân tỉnh Cửu Long;

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ VĂN NHANH Sinh năm 19' 36

Các tên gọi khác: 6 Nhand

Nơi sinh Ấp Tích Thước, Thiện Mỹ, Trà Ôn, Cửu Long

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Can tội Hoạt động GCM

Bị bắt ngày 10-02-1962 An phạt 100T 3 năm

Theo quyết định, án văn số 124/10-1986 ngày 10 tháng 02 năm 1986 của

Ủy Ban nhân dân tỉnh Cửu Long

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Ấp Tích Thước, Thiện Mỹ, Trà Ôn, Cửu Long

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong thời gian bị giam giữ, cải tạo ở trại
Chấp hành và thực hiện tốt nội qui
lao động có kết quả tốt.
Hoạt động cải tạo tốt.
(tốt và tiếp tục chấp hành tốt nội qui).

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Thiện Mỹ, Trà Ôn

Trước ngày 02 tháng 02 năm 1986

Lên tay trở phí
Của Lê Văn Nhand
Danh b
Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nhand
Lê Văn Nhand

Ngày 02 tháng 02 năm 1986
Giám thị

Nhand
Võ Minh & Nhand

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH LONG

**SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH**

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Văn Tú
Số nhà: 75
Đường, phố, ấp: Ấp Nhị, Khố Nhị
Phường, xã, thị trấn: Thị trấn Mỹ
Huyện, thị xã: Phước Mỹ

Nơi cấp: Phước Mỹ ngày 09 tháng 09 năm 96

Nguyễn Văn Tú

SỐ 452 A Mẫu số NK3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Họ và tên: Nguyễn Văn Tú
Bi danh (Tên thường gọi): Tú
Ngày sinh: 1941 Nam
Nơi sinh: Ấp Nhị, Khố Nhị, Thị trấn Mỹ, Phước Mỹ
Nguyên quán: Ấp Nhị, Khố Nhị, Thị trấn Mỹ, Phước Mỹ
Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Đạo Phật
Nghề nghiệp: Làm ruộng
Nơi làm việc:
Giấy CMND số: 891216200
Ngày cấp: Nơi cấp: CA Phước Mỹ
Chuyển đến ngày:
Nơi thường trú trước khi chuyển đến:


Ngày cấp: 09 tháng 09 năm 96
Phước Mỹ

Chuyển đi ngày:
Huyện, thị xã: Phước Mỹ
TRÁI: 17-7-97
HUYỆN: Phước Mỹ Trưởng công an:

SỔ DAN CHANH
TRÁI: 17-7-97
HUYỆN: Phước Mỹ
PHÒNG: Phước Mỹ

Nguyễn Văn Tú

ĐƠN XIN XUẤT CÁN SANG HOA KỲ

(Điền đầy đủ nhân thân tại)

Họ và tên: Lê Văn Nhân

Ngày tháng năm sinh: năm 1936

Nơi sinh: Ấp Tích - Khánh, xã Thiệu Mỹ, Quận Thạch, Tỉnh Cần Thơ

Địa chỉ liên lạc hiện tại: nhà số 75 Ấp Tích - Khánh, xã - Thiệu Mỹ

Đức tích: Siết - nắn

Tôn giáo: Đạo Phật

Ta thế năm 1975 phục vụ cho Đoàn Lực Việt Nam Long - An

Bên Sĩ: Nghĩa - Đoàn cho như trước, trước Khảo Sĩ - Long

Cấp bậc: Trung - Sĩ trưởng Nghĩa - Đoàn

Ngày nhập ngũ ngày 12 tháng 5 năm 1967

Ngày giải ngũ: ngày 12 tháng 12 năm 1972

Sau 30-4-75 Sĩ trưởng Liên ngày 10/12/75 trở về Lo tỉnh An Giang

Năm 1982 bị chấn động rách mang bắt giam giữ tại trại Cải tạo

Bến Giã đến ngày 7/12/96 mới trả về Lo và được xếp vào gia đình

bị giam chi tại địa phương 12 tháng

Tên bố: Nguyễn Thị Tú, sinh năm 1941

~~Tên mẹ: Lê Văn Nhân~~

Lê Văn Nhân

Lê Thị Bạch

Lê Thị Loan

Tất cả đều có gia đình

Ngũ vị thân ruột ruột: Hai người

1. Lê Văn Nhân, em ruột

2. Lê Văn Thọ, em ruột

Nay thì làm anh em ruột với Lê Văn Bình quý ông và

tiếp ghi tên lên danh sách với tên Quốc Hội Hoa Kỳ cũng kết cho

gia đình tôi tiếp định cư tại Hoa Kỳ theo diện tài nhân thân tại

đất S2. Tôi đem gởi cô:

1. Bản sao nhân đồ cũ

2. Bản sao giấy ra trại

3. Bản sao họ Khảo Minh nhân thân

4 tháng 9 có thư tại Hông

18 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975



05/10/76

T.M. BAN HUY T

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

12 tháng 9 - 1975

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường
Huyện, Quận trà ôn....
Tỉnh, Thành phố vĩnh long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ TƯ PHÁP VĨNH LONG
PHÒNG TƯ PHÁP
Mẫu TP/HT 3
Số 308..
Quyển số .. 01.



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ VĂN NHANH Nam hay nữ nam
Ngày, tháng, năm sinh (1936) một chín ba sáu
Nơi sinh thiện mỹ
Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THI TRÂM</u>	<u>LÊ VĂN LIÊU</u>
Tuổi	<u>86 tuổi</u>	
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>VN</u>	<u>VN</u>
Nghề nghiệp	<u>làm ruộng</u>	<u>làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>tịch khánh thiện mỹ</u>	<u>chết</u>
	<u>trà ôn , vĩnh long</u>	

3/97 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ)

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
LÊ VĂN NHANH 1936 tịch khánh , thiện mỹ , trà ôn , vĩnh long

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 21 tháng 7 năm 1997.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

đã ký

Nguyễn Chánh Ân

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 7 năm 97

TU - T/M UBND

Trưởng Phòng Tư Pháp



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường.....

Huyện, Quận... trà ôn...

Tỉnh, Thành phố... vĩnh long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ TƯ PHÁP - TỈNH VĨNH LONG

PHÒNG MỘT/HỢI

Số.....307..

Quyển số...01..



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên... NGUYỄN THỊ TỰ ... Nam hay nữ... nữ

Ngày, tháng, năm sinh... (1941 một chín bốn một

Nơi sinh... thiện mỹ

Dân tộc... kinh ... Quốc tịch... VN

3/97 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ1)

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THỊ MÈO</u>	<u>NGUYỄN VĂN THỊNH</u>
Tuổi		
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>VN</u>	<u>VN</u>
Nghề nghiệp	<u>làm ruộng</u>	<u>làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>chết</u>	<u>chết</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

NGUYỄN THỊ TỰ 1941 tịch khánh thiện mỹ, trà ôn, vĩnh long

Đăng ký ngày 21... tháng 7... năm 1997...

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

P CHỦ TỊCH

đã ký

Nguyễn Chanh Am

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 7 năm 97

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Trưởng Phòng Tư Pháp

BAN NHÂN DÂN
Xã, phường
Huyện, Quận
Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ TỰ NHIÊN VINH LONG
QUỐC MÃU TP/HT/SH
Số
Quyển số



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ HOÀN MINH Nam hay nữ nam

Ngày, tháng, năm sinh (1978) một chín bảy tám

Nơi sinh thiện mỹ

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ TỰ	LÊ VĂN NHANH
Tuổi	1941	1936
Dân tộc	kinh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Nghề nghiệp	làm ruộng	làm ruộng
Nơi thường trú	tích khách thiện mỹ	trà ôn, vinh long

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
LÊ VĂN NHANH 1936 tích khách thiện mỹ , trà ôn, vinh long

Đăng ký ngày..... 02 tháng..... 7 năm 19..... 97

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
Đã ký

Lê Trường Xuân

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 7 năm 97

TUQ T/M UBND

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Chứng nhận sao y

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên LÊ THANH BÌNH Nam hay nữ : nam
Ngày, tháng, năm sinh (1978) một chín bảy tám

Nơi sinh thiện mỹ

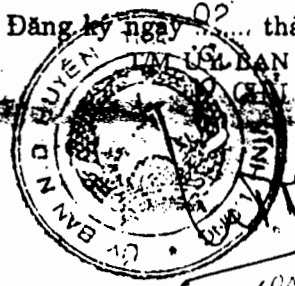
Dân tộc kinh Quốc tịch VN

6/96 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ)

Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ TƯ	LÊ VĂN NHANH
Tuổi	1941	1936
Dân tộc	kinh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Nghề nghiệp	làm ruộng	làm ruộng
Nơi thường trú	tịch khánh, thiện mỹ, trà ôn, vĩnh long	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
LÊ VĂN NHANH 1936 tịch khánh, thiện mỹ, trà ôn, vĩnh long

Người đứng khai ký SAD Y BAN CHANH Đăng ký ngày 02 tháng 7 năm 1997.
ỦY BAN NHÂN DÂN
HỘ TỊCH



Lê Chương Xuân

BAN NHÂN DÂN

Xã, phường

Huyện, Quận trà ôn

Tỉnh, Thành phố vĩnh long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ TỰ PHÁP VINH LONG
PHÒNG HỘ TỊCH
Mẫu TP/HT.3

Số 238 ...

Quyển số . 01 .



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ THỊ BẠCH Nam hay nữ nữ

Ngày, tháng, năm sinh (1981) một c hín tá m một

Nơi sinh thiện mỹ

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ TỰ</u>	<u>LÊ VĂN NHANH</u>
Tuổi	<u>1941</u>	<u>1936</u>
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>VN</u>	<u>VN</u>
Nghề nghiệp	<u>làm ruộng</u>	<u>làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>tích khánh thiện mỹ</u>	<u>, trà ôn , vĩnh long</u>

3/97 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ)

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

LÊ VĂN NHANH 1936 tích khánh thiện mỹ , trà ôn , vĩnh long

Đăng ký ngày.....02 tháng.....7 năm 19.....97

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

P CHỦ TỊCH
đã ký

Lê Chương Sơn

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 7 năm 97

T/M UBND



Ký tên, đóng dấu
TỔNG PHÒNG TỰ PHÁP

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường
Huyện, Quận trà ôn
Tỉnh, Thành phố Vĩnh Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu LP/HH.2
Số 455
Quyển số 2



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên LÊ THỊ LUẬN Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh (1988) một chín tám tám

Nơi sinh thiện mỹ

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

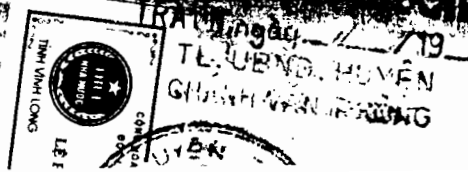
Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THỊ THANH</u>	
Tuổi	<u>1968</u>	
Dân tộc	<u>kinh</u>	
Quốc tịch	<u>VN</u>	
Nghề nghiệp	<u>làm ruộng</u>	
Nơi thường trú	<u>tịch khánh thiện mỹ</u>	
	<u>trà ôn, Vĩnh Long</u>	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
ÔNG NGƯỜI LÊ VĂN NHANH 1936 tịch khánh thiện mỹ, trà ôn, Vĩnh Long

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày tháng năm 19 95

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Tỉnh, Thành phố
Vĩnh Long

Huyện, Quận
Trà Ôn

Xã, Phường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6
Quyển số 01
Số 22

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ NGUYỄN THỊ TÚ

Sinh ngày (1941) một chín bốn một

Quê quán thiện mỹ trà ôn
vĩnh long

Nơi thường trú tịch khánh thiện mỹ
trà ôn, vĩnh long

Nghề nghiệp làm ruộng

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Số CMND hoặc Hộ chiếu 331216204

Ngày 02 tháng 7 năm 1997

Chữ ký người vợ

Họ tên chồng LÊ VĂN NHANH

Sinh ngày (1936) một chín ba sáu

Quê quán thiện mỹ, trà ôn
vĩnh long

Nơi thường trú tịch khánh thiện mỹ
trà ôn, vĩnh long

Nghề nghiệp làm ruộng

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Số CMND hoặc Hộ chiếu 331135058

Ngày 02 tháng 7 năm 1997

Chữ ký người chồng



Nguyễn Văn Nhàn
Lê Chương Tuấn

GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN



HUY BAN CHANH
 RAON ngày 17/7/75
 TL. UBND. HUYEN
 CHANH VAN PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

TRẦN KHÁNH

1936

Nguyên quán: **Thị trấn Mỹ**
Trà Ôn, Cầu Long.

Nơi thường trú: **Thị trấn Mỹ, Trà Ôn, Cầu Long**

SAO Y BẢN CHÍNH

RAON ngày 7/7/1997

TL, UBND, HUYỆN
CHAU VAN PHONG

HUYỆN TRÁ

1000 ĐỒNG

LE CHANH THU

Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>không</u>	
 NGÓN TRỎ TRÁI	ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẤU HÌNH
	<u>sẹo chạm cách 1cm</u> <u>dưới sau dưới mắt</u> <u>phải</u>
 NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày <u>11</u> tháng <u>07</u> năm <u>1990</u> THÀNH ĐOÀN ĐÓNG MỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <u>Lưu Nam</u> <u>Nhan Nieu</u>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 1234

NGUYỄN THỊ TỰ

1941

Nghĩa quân Thiên Mỹ

Trà Ôn, Vĩnh Long

Nơi thường trú Pich Khanh B

Thị trấn Mỹ, Trà Ôn, Vĩnh Long.



SAO Y BẢN CHÍNH

TRÀ ÔN, ngày 17/7/1947
TL, ỦY BAN HUYỆN
CHÍNH VẤN PHÒNG

TỈNH VINH LONG

1000 ĐỒNG

TEM

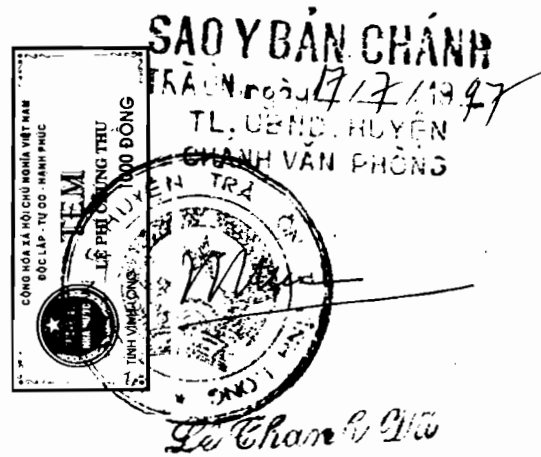
LỆ PHÍ CHỨNG THỦ

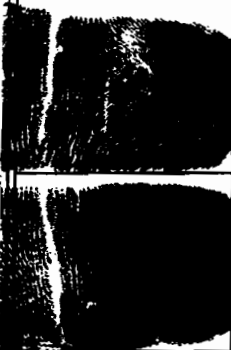
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Lê Chánh Đức

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: phật	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		sẹo chạm cách lcm dưới trước dậu mắt phải	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 11 03 năm 1993 THỦY GIÁM ĐỐC HOẶC THỦ TƯỚNG TY CÔNG AN  AN TỈNH HỒ CHÍ MINH	



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		sẹo tròn 0.3cm cách 1cm dưới sụn dưới mắt phải	
NGƯỜI TRỞ TRẠI		NGƯỜI TẮP PHẢI	
		 03 năm 1993 THAM VÂN MINH	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~123456789~~ 123456789

Họ tên: LÊ THANH BÌNH

Sinh ngày: 1978

Nguyên quán: Thiện Mỹ

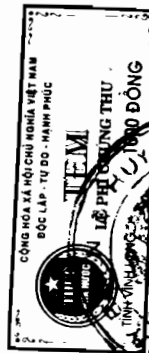
Trà Ôn, Vĩnh Long

Nơi thường trú: Tỉnh Khánh Hòa

Thiện Mỹ, Trà Ôn, Vĩnh Long.

SAO Y BẢN CHÍNH

TRÀ ÔN, ngày 17/7/1977
T.L. DẪNG HUYỀN
CHẠNH VĂN PHÒNG



Lê Thanh Bình

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: phật	
	NGÓN THUMB TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		not ruoi cach lom duoi sau dau mat phai	
	NGÓN THUMB PHẢI	 03/03/1993 TRƯỞNG TY CÔNG AN QUẬN VĂN MỸ	

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

Mẫu số 001-QLTQ, ban hành theo công thức số 2363 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại CT P.3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 06 GRF 06

2	0	0	1	0	1	2
---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn quyết định tha số 87/04/UBT/86 ngày 06 tháng 02 năm 1986 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Cửu Long;

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ VĂN NHÀN

Sinh năm 19' 36

(Các tên gọi khác) 6 Nhàn

Nơi sinh X. Thới Mỹ, Thới Mỹ, Trà Ôn, Cửu Long

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Cán tội Hoạt động GCM

Bị bắt ngày 10-02-1982

Án phạt 10T 3 năm

Theo quyết định, án văn số 124/UBT-82 ngày 10 tháng 02 năm 1982 của

Ủy Ban nhân dân tỉnh Cửu Long

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Ấp Thới Mỹ, Thới Mỹ, Trà Ôn, Cửu Long

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong thời gian hoạt động cải tạo ở trại

Chấp hành và thực hiện tốt nội qui

hoạt động có kết quả tốt.

Loại cải tạo khá.

(thể và tập phương quán cho là thông)

Hướng sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Thới Mỹ, Trà Ôn

Trước ngày 07 tháng 02 năm 1986

Lưu tại trại

Của L. Văn Nhàn

Danh bạ

Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Nhàn
L. Văn Nhàn

Ngày 07 tháng 02 năm 1986

Giám thị

Nhàn
V. Văn Nhàn

ĐƠN XIN XUẤT CÁNҺ SANG HOA KỲ
(Điền đầy đủ nhân thân họ)

Họ và tên: Lê Văn Nhân

Ngày tháng năm sinh: năm 1936

Nơi sinh: Ấp Tích - Khánh, xã Thiệp Mỹ, Quận Tân An, tỉnh Bến Lũy.

Địa chỉ liên lạc hiện tại: số 75 Ấp Tích - Khánh, xã Thiệp Mỹ

Đức tích: Siết - nắn

Tôn giáo: Đạo Phật

Ta thế năm 1975 phục vụ cho Đoàn Lực Việt Nam Long - Hoa

Đàn Sĩ: ngày 10 - Đoàn của khu miền, Tiểu khu Việt - Long.

Chức vụ: Trung đội trưởng ở khu Đoàn.

Ngày nhập ngũ ngày 10 tháng 5 năm 1967

Ngày giải ngũ: ngày 10 tháng 12 năm 1972

Sau 30-4-78 đi làm đến ngày 10/12/78 thì về quê ở tỉnh Bến Lũy

Đến năm 1982 bị bệnh suyễn phải mang hết gia sản đi bán tại trại cải tạo

bệnh gia tăng ngày 7/12/96 mới bắt đầu đi làm theo hợp đồng tại

bi quân chi tại địa phương ở đây.

Tên vợ: Nguyễn Thị Tươi, sinh năm 1941

Tên con: Lê Thanh Bình

Lê Hoàng Minh

Lê Thị Bạch

Lê Thị Loan

Tất cả cha mẹ có mặt

Người thân nước ngoài: Hai người

1. Lê Văn Nhân, em ruột

2. Lê Văn Thọ, em ruột

Ngày 10/12/1978 đi làm đến ngày 10/12/1978 thì về quê ở tỉnh Bến Lũy

Tên ghi trên lá đơn xuất ngoại: Tên Quốc - Hội Hoa Kỳ của kết cho

giáo trình từ trước đến nay tại Hoa Kỳ theo diện tài nhân thân tại

địa 52, tỉnh Bến Lũy

1. Bản sao nhân dân

2. Bản sao giấy họ tên

3. Bản sao hộ khẩu, Minh nhân dân

4. Bản sao giấy kết hôn.

Tỉnh, Thành phố
Vĩnh Long

Huyện, Quận
Trà Ôn

Xã, Phường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6
Quyển số 01
Số 22

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ NGUYỄN THỊ QU

Sinh ngày (1941) một chín bốn một

Quê quán Thiện Mỹ Trà Ôn

Nơi thường trú tịch khánh thiện mỹ

Trà Ôn, Vĩnh Long

Nghề nghiệp làm ruộng

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Số CMND hoặc Hộ chiếu 331216204

Chữ ký người vợ

Họ tên chồng LÊ VĂN NHANH

Sinh ngày (1936) một chín ba sáu

Quê quán Thiện Mỹ, Trà Ôn

Nơi thường trú tịch khánh, thiện mỹ

Trà Ôn, Vĩnh Long

Nghề nghiệp làm ruộng

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Số CMND hoặc Hộ chiếu 331135058

Chữ ký người chồng

Ngày 02 tháng 1 năm 1997

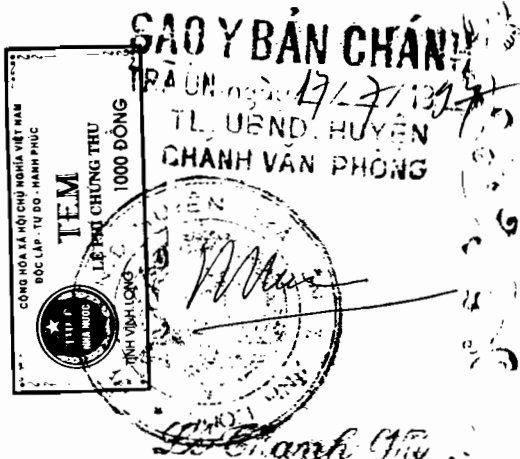


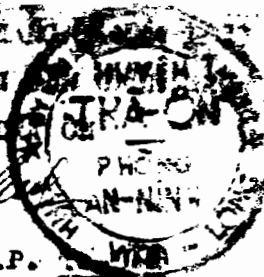
Nguyễn Văn Nhàn
Đã Trưởng Đoàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM.



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN



[illegible]

SAU Y BẢN CHẤM: 1
TRẠCH ngày 17/9/1997
T. UBND. HUYỆN
YÊN ANH VĂN PHÒNG

Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh
12 Tháng 12 - 75
T. N. Hoàng Anh

Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh

Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh
12 Tháng 12 - 75
T. N. Hoàng Anh
Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh

Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh
12 Tháng 12 - 75
T. N. Hoàng Anh
Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh

Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh
12 Tháng 12 - 75
T. N. Hoàng Anh
Đường Lê Lợi ở Thủ Đức
T. N. Hoàng Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường
Huyện, Quận . trà ôn
Tỉnh, Thành phố .. vĩnh long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

3/97 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ)
SỞ TƯ CHÁI VĨNH LONG
PHÒNG TƯ PHÁP
Mẫu TP/HT 3
Số 308 ...
Quyển số .. 01.



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ VAN NHANH Nam hay nữ NAM
Ngày, tháng, năm sinh (1936) một chín ba sáu
Nơi sinh thiện mỹ
Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THI TRÂM</u>	<u>LÊ VAN LIÊU</u>
Tuổi	<u>86 tuổi</u>	
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>VN</u>	<u>VN</u>
Nghề nghiệp	<u>làm ruộng</u>	<u>làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>tịch khánh thiện mỹ</u>	<u>chết</u>
	<u>trà ôn , vĩnh long</u>	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
LÊ VAN NHANH 1936 tịch khánh , thiện mỹ , trà ôn , vĩnh long

Đang ký ngày.. 21 . tháng... 7 . năm 19... 97 .
Người đứng khai ký
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
đã ký
Nguyễn Chánh An

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 21 tháng 7 năm 97
TƯ QU TAM UBND
TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
đã ký tên, đóng dấu
Trương Hồng Chanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường
Huyện, Quận .. trà ôn ...
Tỉnh, Thành phố .. vĩnh long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỐ TỰ DẪN: 1000000
THÔNG BÁO: 10/10/97
Số: 307 ..
Quyển số .. 01 ..



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ TƯ Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh (1941 một chín bốn một
nơi sinh thiện mỹ
Dân tộc kinh Quốc tịch VN

3/97 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ)

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THỊ MÈO</u>	<u>NGUYỄN VĂN THỊNH</u>
Tuổi		
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>VN</u>	<u>VN</u>
Nghề nghiệp	<u>làm ruộng</u>	<u>làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>chết</u>	<u>chết</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
NGUYỄN THỊ TƯ 1941 tịch khánh thiện mỹ , trà ôn , vĩnh long

Đăng ký ngày 21... tháng 7... năm 1997...
Người đứng khai ký
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
đã ký
Nguyễn Chánh Ân

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 21 tháng 7 năm 97
TUA T/M UBND
Ký tên, đóng dấu
TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
Trưởng Phòng Tư Pháp

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ TƯ PHÁP, VINH LONG
PHÒNG HỘ TỊCH
Mẫu TP/HT 2
Số.....
Quyển số.....



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên.....
Nam hay nữ.....
Ngày, tháng, năm sinh.....
Nơi sinh.....
Dân tộc..... kinh Quốc tịch..... VN

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ TƯ	LÊ VĂN NHANH
Tuổi	1941	1936
Dân tộc	kinh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Nghề nghiệp	làm ruộng	làm ruộng
Nơi thường trú	tích khánh, thiên mỹ, trà ôn, vinh long	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
LÊ VĂN NHANH 1936 tích khánh, thiên mỹ, trà ôn, vinh long

Người đứng khai ký.....
Đã ký ngày..... tháng..... năm 19...97..
SỞ Y BẢN CHÁNH
TRƯỞNG BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Chương Tuấn
Võ Ngọc Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ TƯ PHÁP - TP. VINH LONG
QUANG HOÀ THỊ S
Số.....
Quyển số.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên..... Nam hay nữ.....
Ngày, tháng, năm sinh.....
Nơi sinh.....
Dân tộc..... Quốc tịch.....

3/97 QĐ 261/QĐ-HT (QĐ1)

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ T	LÊ VĂN NHANH
Tuổi	1941	1936
Dân tộc	ki nh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Nghề nghiệp	lâm ruộng	lâm ruộng
Nơi thường trú	tích khản thiện mỹ	trà ôn, vinh long

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
LÊ VĂN NHANH 1936 tích khản thiện mỹ, trà ôn, vinh long

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày..... tháng..... năm 19.....

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
đã ký

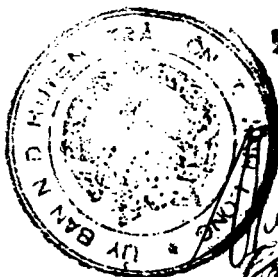
Lê Trường Xuân

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 7 năm 97

TUQ T&LUBND

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Ký tên, đóng dấu
Trưởng Phòng Tư Pháp

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....**trà ôn**
Tỉnh, Thành phố...**vĩnh long**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỞ TỰ PHÁP.T.VINH LONG
PHÒNG HỘ TỊCH
Mẫu STP/HUT.3

Số.....**238**...
Quyển số.**01**.



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **LÊ THỊ BẠCH** Nam hay nữ **nữ**
Ngày, tháng, năm sinh **(1981) một c hín tá m một**
Nơi sinh **thiện mỹ**
Dân tộc **kinh** Quốc tịch **VN**

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN TH. I TỰ	LÊ VĂN NHANH
Tuổi	1941	1936
Dân tộc	kí nh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Nghề nghiệp	lên ruộng	lên ruộng
Nơi thường trú	tích khánh thiện mỹ	trà ôn , vĩnh long

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
LÊ VĂN NHANH 1936 tích khánh thiện mỹ , trà ôn , vĩnh long

Đăng ký ngày.....**02** tháng.....**7** năm 19.....**97**
Người đứng khai ký
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
P CHỦ TỊCH
đã ký
Lê Chương Sơn

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 02 tháng 7 năm 97
TƯQ T. M. UBND



Ký tên, đóng dấu
T. M. ỦY BAN NHÂN DÂN
TRÀ ÔN - PHONG TỰ PHÁP

Nguyễn Văn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Phường

Huyện, Quận ... trà ôn

Tỉnh, Thành phố vịnh long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HH.2

Số 455

Quyển số 2



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên LÊ THỊ LUẬN Nam hay nữ nữ

Ngày, tháng, năm sinh (1988) một chín tám tám

Nơi sinh thiện mỹ

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LÊ THỊ THANH</u>	
Tuổi	<u>1968</u>	
Dân tộc	<u>kinh</u>	
Quốc tịch	<u>VN</u>	
Nghề nghiệp	<u>làm ruộng</u>	
Nơi thường trú	<u>tích khánh thiện mỹ</u> <u>trà ôn , vịnh long</u>	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
ÔNG ngoại LÊ VĂN NHÀNH 1936 tích khánh thiện mỹ , trà ôn , vịnh long

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 05 tháng 9 năm 19 95

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Tâm Lộc



Đang...
Tháng - T.M. H. 3

Đang...
Tháng - T.M. H. 3
Đang...
Tháng - T.M. H. 3
Đang...
Tháng - T.M. H. 3



Đang...
Tháng - T.M. H. 3
Đang...
Tháng - T.M. H. 3
Đang...
Tháng - T.M. H. 3



BIÊN BẢN

Tên: Đỗ Văn Thanh Tuổi: 35
- Sinh ngày: 10/10/1940 tại: Đông Khê, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Học tập: Trường Trung cấp Kỹ thuật
- Hiện tại: Đang công tác tại: Phòng An ninh, Huyện ủy Đông Sơn
- Về gia đình: Hiện đang sống cùng gia đình tại: Đông Khê, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Về lý lịch: Đã được cấp thẻ căn cước công dân số: 123456789 ngày: 12/12/1975

Đang công tác tại: **PHÒNG AN NINH**
HUYỆN ỦY ĐÔNG SƠN
T.P. Đông Sơn - Thanh Hóa

SAU Y BẢN CHÁNH
TRÁCH NHIỆM: Đỗ Văn Thanh
T. UBND. HUYỆN
ĐÔNG SƠN
T. AN NINH PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

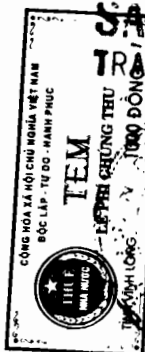
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH LONG

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Tấn Tú
Số nhà: 75
Đường, phố, ấp: Ấp Nhị, K. Nhị
Phường, xã, thị trấn: Thị trấn Mỹ
Huyện, thị xã: Đa Sơn

Ngày tháng năm: 17/7/96
T: K. Nhị
Số: 452 A

Số: 452 A Mẫu số NK3a



Chuyển đi ngày
Chuyển đến
SỐ QUÂN CHÁNH
TRÁ
17/7/96
HUYỆN THƯỜNG CÔNG AN
H. VINH LONG



Đỗ Thanh Chử

- Họ và tên: Nguyễn Tấn Tú
- Bí danh (Tên thường gọi): Tú
- Ngày sinh: 1941 Nam, Nữ
- Nơi sinh: Ấp Nhị, K. Nhị, xã Mỹ
- Nguyên quán: K. Nhị, xã Mỹ
- Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Đạo Phật
- Nghề nghiệp: Làm ruộng
- Nơi làm việc:
- Giấy CMND số: 831216200
- Ngày cấp: Nơi cấp: CA Thị trấn Mỹ
- Chuyển đến ngày:
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến:



2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Chồng

- Họ và tên Lê Văn Nhánh
 - Bí danh (Tên thường gọi) Nhánh
 - Ngày sinh 1936 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Thị trấn Mỹ Sơn, tỉnh Long
 - Nguyên quán Thị trấn Mỹ Sơn, tỉnh
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo Phật
 - Nghề nghiệp Làm ruộng
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 33113.50.58
 - Ngày cấp 11/7/90 Nơi cấp GA Thị trấn Mỹ
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



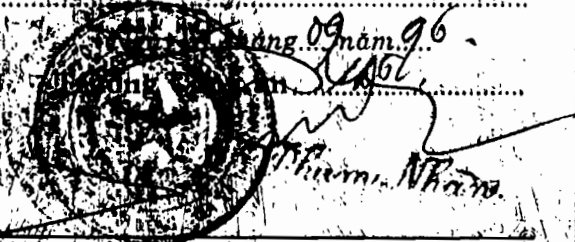
Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

3

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

- Họ và tên Võ Thanh Bình
 - Bí danh (Tên thường gọi) Long
 - Ngày sinh 1978 Nam, Nữ
 - Nơi sinh ấp Tân Khánh, xã Tân Mỹ
 - Nguyên quán Thị trấn Mỹ Sơn, tỉnh
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo Phật
 - Nghề nghiệp Làm ruộng
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

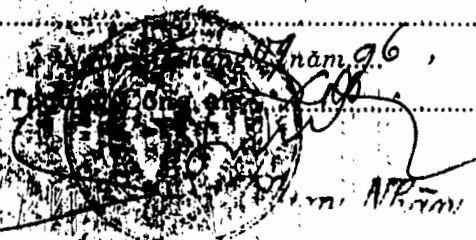
Trưởng công an

4

QUAN HỆ VỚI CHỦ HO

con

- Họ và tên LEO Hien Minh
 - Bí danh (Tên thường gọi) #8?
 - Ngày sinh 1978 Nam, Nữ
 - Nơi sinh ấp Tân Khánh Hòa, T. Mỹ
 - Nguyên quán Tân Mỹ, Trà Ôn
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo Phật
 - Nghề nghiệp Làm ruộng
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 931215170
 - Ngày cấp Nơi cấp CA Tân Mỹ
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



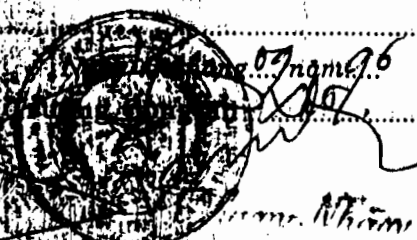
Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

QUAN HỆ VỚI CHỦ HO

con

- Họ và tên NGUYEN Thi Phach
 - Bí danh (Tên thường gọi) Tết
 - Ngày sinh 1981 Nam, Nữ
 - Nơi sinh ấp Tân Khánh Hòa, T. Mỹ
 - Nguyên quán Tân Mỹ, Trà Ôn
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo Phật
 - Nghề nghiệp Làm ruộng
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



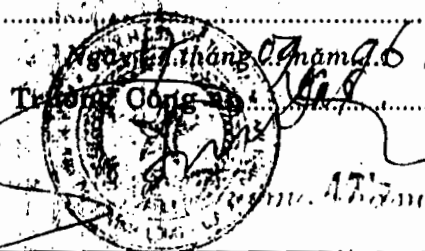
Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

6

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Cháu

- Họ và tên Lê Thị Luận
- Bí danh (Tên thường gọi) Luận
- Ngày sinh 1988 Nam, Nữ
- Nơi sinh Ấp Tân Khánh và Tân Mỹ
- Nguyên quán Tân Mỹ Tân An
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo Phật
- Nghề nghiệp Làm ruộng
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến



Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

7

- Họ và tên
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh Nam, Nữ
- Nơi sinh
- Nguyên quán
- Dân tộc Tôn giáo
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày .. tháng ... năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an